

Số: 28/2019/QĐST-KDTM

Thủy Nguyên, ngày 15 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chương,

2. Bà Nguyễn Thị Nga.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2019/TLST-KDTM ngày 21/8/2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; địa chỉ Trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà S, số 111A Pasteur, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Văn L; địa chỉ: Số 199 B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền số 3.1341.19 ngày 08/4/2019).

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn T và chị Phan Thị N; cùng địa chỉ: Xóm 9, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần Quốc N;

Bà Phan Thị P;

Cùng địa chỉ: Thôn 8, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Ông Nguyễn Văn L;

Bà Phạm Thị T;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 691/HĐTD1-VIB32/11 ngày 10/8/2011: Đến ngày 15/11/2019 anh Trần Văn T và chị Phan Thị N còn phải trả nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tổng số tiền 2.534.778.341 đồng; trong đó: Nợ gốc 906.931.841 đồng, nợ lãi trong hạn 6.691.666 đồng, nợ lãi quá hạn 1.619.154.834 đồng.

- Về phương án trả nợ: Kể từ tháng 12/2019 mỗi tháng anh Trần Văn T và chị Phan Thị N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tối thiểu từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng tiền gốc/tháng. Đến hết tháng 4/2020 anh Tiến chị Nha phải trả hết số nợ gốc, lãi và lãi phát sinh còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

- Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày 16 tháng 11 năm 2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp Trường hợp anh anh Trần Văn T và chị Phan Thị N không trả được nợ, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu phát mại tài sản đã thế chấp sau đây để thu hồi nợ: Quyền sử dụng đất diện tích 485 m² và các tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 123, tờ bản đồ số 04 thôn 8, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, đứng tên chủ sử dụng là ông Trần Quốc N vợ là bà Phan Thị P, được Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 199220 ngày 06 tháng 7 năm 2007, sổ vào sổ cấp giấy H/02012 và Quyền sử dụng đất diện tích 399 m² và các tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 693, tờ bản đồ số 02 xóm Trại, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, đứng tên chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn L vợ là bà Phạm Thị T, được Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 527018 ngày 12 tháng 12 năm 2006, sổ vào sổ cấp giấy H/01967.

- Về án phí: Anh Trần Văn T và chị Phan Thị N nhận nộp toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 82.696.000 đồng. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền 39.900.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, biên lai số 0002923 ngày 21/8/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thủy Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Dũng